

NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN NGỮ VĂN 8

(Trong thời gian học sinh nghỉ học phòng tránh dịch bệnh COVID-19)

Bài 1. Bài thơ “Ông đồ” được mở đầu bằng hai khổ thơ sau:

Mỗi năm hoa đào nở

Bao nhiêu người thuê viết

Lại thấy ông đồ già

Tám tắc ngòi khen tài

Bày mực tàu giấy đỏ

Hoa tay thảo những nét

Bên phố đông người qua.

Như phượng múa rồng bay.

1. Tác giả của bài thơ “Ông đồ” là ai? Nêu hoàn cảnh sáng tác bài thơ.
2. Bài thơ “Ông đồ” được sáng tác theo thể thơ nào? Tác dụng của việc sử dụng thể thơ đó trong việc thể hiện nội dung cảm xúc của văn bản. Ghi lại tên hai văn bản mà em đã được học trong chương trình Ngữ văn THCS cũng được sáng tác theo thể thơ mà em đã xác định (ghi rõ tên tác giả).
3. Xác định nội dung chính của hai khổ thơ trên.
4. Chỉ rõ biện pháp tu từ so sánh trong hai khổ thơ trên và nêu tác dụng.
5. Hình ảnh *hoa đào* còn xuất hiện trong một khổ thơ khác của bài thơ “Ông đồ”. Hãy chép lại chính xác khổ thơ đó.
6. Viết đoạn văn quy nạp nêu cảm nhận của em về khổ thơ em vừa chép (*khoảng 10 câu; gạch chân, chú thích dưới một câu ghép, một thán từ*).

Bài 2. Cho câu thơ *Nào đâu những đêm vàng bên bờ suối...* (Trích “Nhớ rừng”)

1. Hãy chép chính xác 7 câu thơ tiếp theo và cho biết tác giả văn bản “Nhớ rừng” là ai?
3. Văn bản đó được sáng tác theo thể thơ nào? Thể thơ này em đã được gặp trong một bài thơ nào khác (ghi rõ tên tác giả)?
4. Điểm mới về hình thức của văn bản so với các bài thơ khác em đã được học là gì?
5. Vì sao nói đoạn thơ em vừa chép là bức tranh tứ bình, tứ cảnh?
6. Ghi lại câu thơ diễn tả vẻ đẹp kì vĩ thơ mộng của rừng xanh có trong đoạn thơ.
7. Quan sát câu *“Nào đâu những đêm vàng bên bờ suối”*
“Hỡi cô tát nước bên đàng/ Sao cô múc ánh trăng vàng đổ đi”
 - Từ “vàng” trong hai trường hợp trên có mang sắc thái ý nghĩa giống nhau ko?
 - Hình ảnh *đêm vàng* trong trường hợp thứ nhất đã góp phần thể hiện tâm trạng con hổ như thế nào?
8. Viết đoạn văn tổng - phân - hợp nêu cảm nhận của em về những câu thơ em đã chép (*khoảng 10 câu; gạch chân, chú thích dưới một câu phủ định, một câu ghép*).

Bài 3. Trong bài thơ “Khi con tu hú” của nhà thơ Tố Hữu có đoạn:

*Khi con tu hú gọi bầy
Lúa chiêm đang chín, trái cây ngọt dần
Vườn râm dậy tiếng ve ngân
Bắp rây vàng hạt, đầy sân nắng đào
Trời xanh càng rộng càng cao
Đôi con diều sáo lộn nhào từng không...*

1. Nêu hoàn cảnh sáng tác bài thơ. Bài thơ được sáng tác theo thể thơ nào? Việc sử dụng thể thơ đó có tác dụng gì?
2. Trong bài thơ, tiếng chim tu hú xuất hiện mấy lần? Phân tích ý nghĩa, giá trị liên tưởng mà âm thanh tiếng chim tu hú gợi lên.
3. Nội dung chính của đoạn thơ trên là gì?
4. Ghi lại các phó từ có trong đoạn thơ. Việc sử dụng các phó từ đó đem lại hiệu quả như thế nào?
5. Phân tích ý nghĩa nhan đề của bài thơ. Việc đặt nhan đề đó có phù hợp với nội dung bài thơ không? Vì sao?
6. Có thể thay dấu chấm lửng cuối đoạn thơ bằng dấu chấm được không? Vì sao?
7. Chỉ ra phép tu từ mà tác giả sử dụng trong hai câu thơ “*Trời xanh càng rộng càng cao - Đôi con diều sáo lộn nhào từng không*”. Bằng khoảng 3 câu văn, hãy trình bày những điều em cảm nhận được về vẻ đẹp của hai câu thơ ấy.
8. Viết đoạn văn quy nạp nêu cảm nhận của em về đoạn thơ trên (*khoảng 12 câu; gạch chân, chú thích dưới một câu bị động, một câu cảm thán*).

Bài 4. Cho câu thơ: *Ngày hôm sau, ồn ào trên bến đỗ.*

1. Chép chính xác 7 câu thơ tiếp theo và nêu nội dung chính của đoạn thơ.
2. Ghi lại các tính từ trong hai câu thơ đầu của đoạn thơ em vừa chép (tính cả câu thơ đã cho) và nêu tác dụng.
3. Câu thơ thứ ba trong đoạn thơ em vừa chép là lời của ai? Giữa những câu thơ tả niềm vui và thắng lợi, câu thơ đó đã gợi cho em suy nghĩ gì?
4. Câu thơ *Dân chài lưới làn da ngăm rám nắng - Cả thân hình nồng thở vị xa xăm* giúp ta hiểu gì về người dân chài?
5. Chỉ rõ và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ cuối của đoạn thơ.
6. Viết đoạn văn diễn dịch nêu cảm nhận của em đoạn thơ trên (*khoảng 12 câu; gạch chân, chú thích dưới một câu hỏi tu từ, một câu đơn mở rộng thành phần*).